

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4936 / SYT-NV

Đồng Nai, ngày 24 tháng 8 năm 2020

V/v góp ý dự thảo Thông tư quy
định cấp và báo cáo thống kê Giấy
báo tử, Giấy chứng nhận y tế về
nguyên nhân tử vong

Kính gửi:

- Các Bệnh viện trực thuộc;
- Bệnh viện đa khoa Cao su Đồng Nai;
- Các Trung tâm Y tế có giường bệnh;
- Các bệnh viện tư nhân.

Sở Y tế tiếp nhận Công văn số 4456/BYT-PC ngày 21/8/2020 của Bộ Y tế về việc cho ý kiến đối với dự thảo Thông tư.

Sở Y tế đề nghị các đơn vị có ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình và Thông tư quy định cấp và báo cáo thống kê Giấy báo tử, Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong (dự thảo Tờ trình và Thông tư đính kèm).

Văn bản góp ý gửi về Sở Y tế trước ngày 29/8/2020, đồng thời gửi bản mềm qua địa chỉ email: huongtndn112@gmail.com để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế đúng thời gian qui định./. *lưu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở Y tế;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NV.

Hương

GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ

Số: /TTr-PC

TỜ TRÌNH

**Xây dựng Thông tư Quy định về việc Cấp và báo cáo thống kê Giấy báo tử,
Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong**

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Y tế

Thực hiện nhiệm vụ tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024; Quyết định số 5864/QĐ-BYT ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về y tế năm 2020; Thông báo Kết luận số 1168/TB-BYT ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Quyền Bộ trưởng Bộ Y tế về việc rà soát tiến độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về y tế năm 2020 trong đó có yêu cầu Vụ Pháp chế chủ trì xây dựng dự thảo Thông tư Quy định về việc Cấp và báo cáo thống kê Giấy báo tử, Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong, Vụ Pháp chế kính trình Bộ trưởng dự thảo Thông tư với nội dung chủ yếu như sau:

1. Về sự cần thiết xây dựng Thông tư Quy định về việc Cấp và báo cáo thống kê Giấy báo tử, Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong

a) Cơ sở thực tiễn

Việc chứng nhận sự kiện chết (Giấy báo tử) là một chứng nhận quan trọng để xác nhận tình trạng một người đã chết, xác định về thời gian chết, địa điểm chết và nguyên nhân cái chết. Giấy báo tử về mặt pháp lý là căn cứ rõ ràng nhất xác định thời điểm chết của người được khai tử - căn cứ để xác định thời điểm mở thừa kế, diện thừa kế, di sản thừa kế và chấm dứt các quan hệ tồn tại trước đó.

Đối với trường hợp tử vong tại bệnh viện, theo quy định thì bệnh viện sẽ tiến hành kiểm thảo tử vong và có 1 dòng đề nguyên nhân tử vong. Nhưng hiện nay chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định thống nhất trên toàn quốc về vấn đề này nên mỗi bệnh viện lại có một cách ghi khác nhau, chưa tạo được sự thống nhất, khó khăn trong công tác thống kê và báo cáo số liệu liên quan.

b) Cơ sở pháp lý

Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch quy định: Bộ Y tế hướng dẫn Giấy báo tử và cung cấp số liệu thống kê tử vong cho cơ quan có thẩm quyền.

Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 giao Bộ Y tế quy định phạm vi, đối tượng, thời hạn thống kê, biểu mẫu báo cáo thống kê số liệu tử vong của các cơ quan y tế....và Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong.

Từ cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, Vụ Pháp chế nhận thấy cần thiết phải ban hành Thông tư Quy định về việc Cấp và báo cáo thống kê Giấy báo tử, Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong.

2. Quá trình xây dựng Thông tư

- Bộ Y tế đã tiến hành rà soát tài liệu liên quan đến mẫu giấy báo tử: Luật hộ tịch, Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch, Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, mẫu chứng nhận y tế về NNTV (ICD 10), Quyết định của Bộ Y tế thực hiện chương trình hành động của CP

- Ngày 14 tháng 3 năm 2019 , Bộ Y tế đã có Quyết định số 976/QĐ-BYT về việc thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Thông tư;

- Ngày 21 tháng 5 năm 2020, Bộ Y tế đã có Công văn số 2792/BYT-KHTC ngày 21/5/2020 của Bộ Y tế gửi các cơ sở y tế và UBND các tỉnh/thành phố rà soát tình hình cấp và sử dụng giấy báo tử;

- Tổng hợp các Công văn trả lời của các Sở Y tế, UBND;
- Ngày....., Bộ Y tế đã có Công văn gửi xin ý kiến các Bộ, ngành và các cơ sở y tế;
- Ngày....., Bộ Y tế đã có Công văn đề nghị đăng tải dự thảo Tờ trình và Dự thảo Thông tư lên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị và cá nhân theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung chủ yếu của Thông tư

Dự thảo Thông tư có 07 điều, bao gồm:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: Thông tư này quy định về thẩm quyền và thủ tục cấp, cấp lại Giấy báo tử; mẫu Giấy báo tử, mẫu Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong; báo cáo thống kê số liệu về cấp Giấy báo tử và Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong.

Điều 2. Thẩm quyền và thủ tục cấp, cấp lại Giấy báo tử, thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong:

1. Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền cấp, cấp lại Giấy báo tử và Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong.

2. Thủ tục cấp, cấp lại giấy báo tử

a) Khi xác định bệnh nhân đã chết, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Khoản 1 Điều này có trách nhiệm ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu Giấy báo tử tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Trường hợp chết tại nhà hoặc tại nơi khác mà không phải là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thì cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo quy định tại điểm b, c, d và đ Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.

3. Thủ tục cấp lại Giấy báo tử

a) Trường hợp có nhầm lẫn khi ghi chép Giấy báo tử.

b) Trường hợp mất, rách, nát Giấy báo tử do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp.

Điều 3. Mẫu Giấy báo tử và Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong

1. Ban hành kèm theo Thông tư này các Mẫu giấy sau:

- a) Mẫu giấy báo tử tại cơ sở y tế ban hành tại Phụ lục I;
- b) Mẫu giấy báo tử cấp lại tại cơ sở y tế ban hành tại Phụ lục II;
- c) Mẫu Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong ban hành tại Phụ lục III.

2. Giấy báo tử được in sẵn và đóng thành sổ. Kích thước của Sổ Giấy báo tử là khổ giấy A4 (210 x 297 mm). Mỗi trang trong sổ được chia thành 02 phần có nội dung giống nhau để ghi các thông tin liên quan đến người chết. Liên thứ nhất được giao cho người thân thích của người chết, liên thứ 2 giữ lại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để lưu trữ thông tin. Trong trường hợp những cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang sử dụng phần mềm quản lý thì không nhất thiết phải đóng thành sổ, nhưng phải bảo đảm in và cấp Giấy báo tử theo đúng mẫu quy định tại Thông tư này.

3. Mẫu Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong là khổ giấy A4 (210x 297 mm). Được in và ghi các thông tin liên quan đến người tử vong. Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong sẽ được kèm theo và lưu cùng bệnh án của người tử vong.

4. Bộ Y tế có trách nhiệm cung cấp mẫu Giấy báo tử, mẫu Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế. Sở Y tế tỉnh/thành phố in miễn phí mẫu giấy báo tử cho trạm y tế xã. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác tự in ấn Giấy báo tử và Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong để sử dụng.

5. Cách ghi: Hướng dẫn cụ thể tại các Mẫu giấy ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Báo cáo thống kê số liệu cấp Giấy báo tử

1. Nội dung báo cáo thống kê số liệu cấp Giấy báo tử bao gồm:

Các chỉ tiêu tại số thứ tự 34,37,47,48,54,58, 66 quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 31/7/2019 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản y

tế; Tổng số người tử vong; Nguyên nhân chính gây tử vong; Những khó khăn, tồn tại khi ghi, cấp Giấy báo tử.

2. Việc báo cáo các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 37/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành y tế.

3. Báo cáo thống kê về Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong sẽ được tiến hành đồng thời cùng với báo cáo thống kê về cấp giấy báo tử theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

Mẫu giấy báo tử đã phát hành trước ngày Thông tư này có hiệu lực được tiếp tục sử dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

4. Vấn đề còn có ý kiến khác nhau

Vụ Kế hoạch tài chính xây dựng Thông tư theo 02 nội dung chủ yếu là cấp Giấy báo tử và cấp Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong, theo đó sẽ thống kê toàn bộ nguyên nhân tử vong trong toàn quốc, bao gồm cả nguyên nhân tử vong được cấp giấy báo tử bởi Hội đồng thi hành án tử hình, Tòa án, Cơ quan giám định pháp y, Ủy ban nhân dân cấp xã cấp. Việc xác định nguyên nhân tử vong là để đáp ứng nhiệm vụ đã giao tại Quyết định số 101/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động của quốc gia Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024.

Tuy nhiên, Vụ Pháp chế nhận thấy rằng theo Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 121//2015/NĐ-CP giao “Bộ Y tế hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện việc cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử và cung cấp số liệu thống kê sinh, tử cho cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều này”. Nội dung này Bộ Y tế đã nợ lại từ năm 2016 và đến nay là 04 năm, cần thiết phải được ban hành ngay. Bên cạnh đó, để thống kê được nguyên nhân tử vong do các cơ quan có thẩm quyền khác cấp ngoài cơ sở y tế thì cần phải có cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, nếu quy định trong Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế sẽ vượt quá thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Y tế. Bên cạnh đó, Bộ trưởng Bộ Y

tế chỉ giao được trách nhiệm cho đội ngũ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và nhân viên y tế, không giao được thêm trách nhiệm cho các cơ quan khác. Vì vậy, Vụ Pháp chế đề xuất trong dự thảo Thông tư này chỉ quy định về Giấy chứng tử, Giấy chứng nhận y tế về tử vong và báo cáo thống kê trong ngành y tế. Nhiệm vụ đã giao tại Quyết định số 101/QĐ-TTG yêu cầu thống kê 60-80% nguyên nhân y tế về tử vong trong toàn quốc đề nghị được xây dựng ở văn bản khác, để bảo đảm sự phối hợp liên ngành và có hiệu lực pháp lý cao hơn.

Vụ Pháp chế kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Vụ trưởng Vụ Pháp chế (để báo cáo)
- Lưu: PC.

**KT. VỤ TRƯỞNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

Đinh Thị Thu Thủy

Số: /2020/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO 1

THÔNG TƯ

Quy định về việc Cấp và báo cáo thống kê Giấy báo tử, Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Điều 5 của Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định cấp và báo cáo thống kê Giấy báo tử, Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện cấp Giấy báo tử, giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong và báo cáo thống kê số liệu cấp Giấy báo tử, Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong.

Điều 2. Thẩm quyền và thủ tục cấp, cấp lại Giấy báo tử và thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong

1. Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền cấp, cấp lại Giấy báo tử và Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong, bao gồm:

- a) Giám đốc Bệnh viện;
- b) Trưởng Phòng khám;
- c) Trưởng Trạm y tế xã/phường/thị trấn;
- d) Người đứng đầu các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác theo Luật khám bệnh, chữa bệnh;

2. Thủ tục cấp giấy báo tử

a) Khi xác định tình trạng bệnh nhân đã chết, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Khoản 1 Điều này có trách nhiệm ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu Giấy báo tử tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này. Người thân thích của người chết có trách nhiệm đọc, kiểm tra lại thông tin trước khi ký. Giấy báo tử được làm thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, 01 bản giao cho người thân thích của người chết để làm thủ tục khai tử và 01 bản lưu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

b) Trường hợp chết tại nhà hoặc tại nơi khác mà không phải là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thì cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo quy định tại điểm b, c, d và đ Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.

3. Thủ tục cấp lại Giấy báo tử

a) Trường hợp đã cấp Giấy báo tử mà phát hiện có nhầm lẫn khi ghi chép Giấy báo tử: Người thân thích của người chết phải làm Đơn đề nghị cấp lại Giấy báo tử theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này, kèm theo giấy tờ chứng minh nội dung nhầm lẫn gửi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đã cấp Giấy báo tử cho người chết lần đầu. Trong thời hạn không quá 12 giờ, kể từ khi nhận được các giấy tờ hợp lệ, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm thu hồi Giấy báo tử có nhầm lẫn để hủy, đơn và giấy tờ chứng minh được lưu cùng với bản lưu cũ tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Giấy báo tử được cấp lại phải ghi rõ số, quyển số của Giấy báo tử cũ và đóng dấu “Cấp lại”. Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không quá 01 ngày làm việc.

Giấy tờ chứng minh nội dung nhầm lẫn: đối với trường hợp nhầm lẫn về họ, chữ đệm, tên người chết, năm sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, số chứng minh nhân dân hoặc số định danh các nhân của người chết, quốc tịch, thì gửi kèm bản phô tô Giấy chứng minh nhân dân hoặc số định danh các nhân của người chết (mang theo bản chính để đối chiếu); đối với trường hợp nhầm lẫn về nơi đăng ký tạm trú thì kèm theo xác nhận của Công an khu vực về nơi đăng ký tạm trú.

b) Trường hợp mất, rách, nát Giấy báo tử do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp: Người thân thích của người chết phải làm Đơn đề nghị cấp lại Giấy báo tử theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này gửi cơ sở y tế đã cấp Giấy báo tử lần đầu. Trong thời hạn tối đa là 24 giờ kể từ thời điểm nhận được Đơn đề nghị cấp lại Giấy báo tử, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm kiểm tra thông tin trong đơn và đối chiếu với bản Giấy báo tử lưu lại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã cấp. Giấy báo tử được cấp lại phải ghi rõ số, quyển số của Giấy báo tử cũ và đóng dấu “Cấp lại”. Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không quá 36 giờ làm việc.

Điều 3. Mẫu Giấy báo tử và Mẫu và Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong

1. Ban hành kèm theo Thông tư này các Mẫu giấy sau:

- a) Mẫu giấy báo tử tại cơ sở y tế ban hành tại Phụ lục I;
- b) Mẫu giấy báo tử cấp lại tại cơ sở y tế ban hành tại Phụ lục II;
- c) Mẫu Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong ban hành tại Phụ lục III.

2. Giấy báo tử được in sẵn và đóng thành sổ. Kích thước của Sổ Giấy báo tử là khổ giấy A4 (210 x 297 mm). Mỗi trang trong sổ được chia thành 02 phần có nội dung giống nhau để ghi các thông tin liên quan đến người chết. Liên thứ nhất được giao cho người thân thích của người chết, liên thứ 2 giữ lại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để lưu trữ thông tin. Trong trường hợp những cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang sử dụng phần mềm quản lý thì không nhất thiết phải đóng thành sổ, nhưng phải bảo đảm in và cấp Giấy báo tử theo đúng mẫu quy định tại Thông tư này.

3. Mẫu Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong là khổ giấy A4 (210x 297 mm). Được in và ghi các thông tin liên quan đến người tử vong. Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong sẽ được kèm theo và lưu cùng bệnh án của người tử vong.

4. Bộ Y tế có trách nhiệm cung cấp mẫu Giấy báo tử, mẫu Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế. Sở Y tế tỉnh/thành phố in miễn phí mẫu giấy báo tử cho trạm y tế xã. Các cơ sở khám

bệnh, chữa bệnh khác tự in ấn Giấy báo tử và Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong để sử dụng.

5. Cách ghi: Hướng dẫn cụ thể tại các Mẫu giấy ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Báo cáo thống kê số liệu cấp Giấy báo tử và Giấy chứng nhận y tế nguyên nhân tử vong

1. Nội dung báo cáo thống kê số liệu cấp Giấy báo tử bao gồm:

a) Tỷ suất tử vong theo 10 nguyên nhân cao nhất tại bệnh viện trên 100.000 dân;

b) Tỷ suất tử vong bệnh truyền nhiễm gây dịch được báo cáo trong năm trên 100.000 dân;

c) Tỷ suất chết sơ sinh;

d) Tỷ suất và nguyên nhân gây tử vong được ghi nhận tại cộng đồng;

đ) Số ca tử vong do HIV/AIDS được báo cáo hàng năm trên 100.000 dân;

e) Số bệnh nhân tử vong do sốt rét hàng năm trong 100.000 dân;

g) Tổng số người tử vong;

h) Nguyên nhân chính gây tử vong

i) Những khó khăn, tồn tại khi ghi, cấp Giấy báo tử.

2. Việc báo cáo các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 37/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành y tế.

3. Nội dung báo cáo thống kê về Giấy giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong sẽ được tiến hành đồng thời cùng với báo cáo thống kê về cấp giấy báo tử theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2021.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

Mẫu giấy báo tử đã phát hành trước ngày Thông tư này có hiệu lực được tiếp tục sử dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính; Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ Trẻ em; Vụ trưởng Vụ Pháp chế; Cục trưởng Cục Quản lý khám chữa bệnh; Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số/KHHGĐ; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng y tế ngành và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành các quy định tại Thông tư này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề cần giải thích và hướng dẫn, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Vụ Pháp chế) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Công báo, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Bộ Tư pháp (Cục đăng ký HTCTQT);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Bệnh viện trực thuộc Bộ; Y tế các Bộ, ngành;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Bộ Y tế;
- Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Lưu: VT, PC, KHTC.

BỘ TRƯỞNG

Phụ lục số 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2020/TT-BYT ngày tháng năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại Giấy báo tử

Kính gửi:

Họ, chữ đệm, tên người chết:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Giới tính:..... Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Mã số định danh cá nhân: (nếu có)

Giấy tờ tùy thân:

Số:Cấp ngày:.....Nơi cấp:.....

Đã chết vào lúc:.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm.....

Nơi chết:.....

Nguyên nhân chết:.....

Đã được cơ quan cấp Giấy báo tử ngày tháng.....năm.....

Đề nghị cơ quan cấp lại Giấy báo tử vì:

1- Được cấp nhưng không đúng thẩm quyền ☐

2- Có sai sót về thông tin được ghi trong giấy báo tử ☐

Ghi cụ thể sự nhầm lẫn:

.....
.....
.....

Giấy tờ chứng minh sự nhầm lẫn:

.....
.....
.....

3- Bị mất/ rách/ hỏng



Ghi cụ thể sự nhầm lẫn

.....
.....
.....
.....

....., ngày.....tháng..... năm 20.....

Xác nhận của tổ trưởng dân phố/trưởng thôn

Người làm đơn

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Mẫu chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong

Thông tin chung về hành chính											
Họ và tên:											
Giới tính		☐ Nữ			☐ Nam			☐ Không rõ			
Ngày sinh		D	D	M	M	Y	Y	Y	Y	Ngày tử vong	
		D	D	M	M	Y	Y	Y	Y		
Phần A: Thông tin về Y tế: Phần 1 và 2											
1. Bệnh hoặc tình trạng bệnh trực tiếp dẫn đến tử vong (dòng a)*		Nguyên nhân tử vong						Khoảng thời gian ước tính từ khi xảy ra sự kiện đến khi tử vong			
Bệnh, nếu có, dẫn đến nguyên nhân trên (chuỗi sự kiện),		a									
		b		Do (hoặc hậu quả của):							
		c		Do (hoặc hậu quả của):							
Nguyên nhân tử vong chính (underlying cause) để dòng cuối		d		Do (hoặc hậu quả của):							
2. Các tình trạng quan trọng khác góp phần vào tử vong nhưng không liên quan tới bệnh hoặc tình trạng bệnh gây ra tử vong											

* Đây không phải là hình thức tử vong, ví dụ suy tim, suy hô hấp mà có nghĩa là bệnh, chấn thương hoặc biến chứng gây ra tử vong.

Phần B: Các thông tin y tế bổ sung											
Phẫu thuật có được thực hiện trong vòng 4 tuần qua?						☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	
Nếu có xin vui lòng ghi rõ ngày phẫu thuật						D	D	M	M	Y	Y
Nếu có, vui lòng ghi rõ lý do phải phẫu thuật (bệnh hoặc tình trạng)											
Đã khám nghiệm tử thi?						☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	
Nếu có khám nghiệm, kết quả khám nghiệm có được sử dụng để ghi trong chứng nhận?						☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	
Hình thức tử vong (Manner of death):											
☐ Bệnh				☐ Tán công				☐ Không thể xác định			
☐ Tai nạn				☐ Can thiệp pháp lý				☐ Chờ điều tra			
☐ Cố ý làm hại bản thân				☐ Chiến tranh				☐ Không biết			
Nếu là nguyên nhân bên ngoài hoặc ngộ độc:						Ngày bị chấn thương		D	D	M	M
								Y	Y	Y	Y
Vui lòng mô tả nguyên nhân bên ngoài xảy ra (Nếu ngộ độc, vui lòng ghi rõ chất gây ngộ độc)											

Nơi xảy ra tử vong do nguyên nhân bên ngoài									
☐ Tại nhà		☐ Khu dân cư		☐ Trường học, tổ chức khác, khu hành chính công			☐ Khu thể thao và vận động thể thao		
☐ Đường phố và đường cao tốc		☐ Khu thương mại và dịch vụ		☐ Khu công nghiệp			☐ Nông trại		
☐ Địa điểm khác (vui lòng ghi rõ):							☐ Không biết		
Tử vong thai nhi hoặc trẻ sơ sinh									
Mang thai nhiều lần				☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	
Chết non?				☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	
Nếu chết trong vòng 24h, ghi rõ số giờ sống sót sau sinh						Cân nặng khi sinh (theo gam)			
Số tuần mang thai của thai kỳ						Tuổi của mẹ (năm)			
Nếu cái chết là chu sinh, xin vui lòng cho biết tình trạng của người mẹ đã ảnh hưởng đến thai nhi và trẻ sơ sinh									
Đối với phụ nữ, người chết có thai không?				☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	
☐ Tại thời điểm tử vong				☐ Trong vòng 42 ngày trước khi chết					
☐ Từ 43 ngày đến 1 năm trước khi chết				☐ Không biết					
Có thai là một phần nguyên nhân gây ra cái chết?				☐ Có		☐ Không		☐ Không biết	

Kết luận: Nguyên nhân chính gây tử vong:.....Mã ICD 10:.....

Người lập phiếu <i>(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)</i>	, ngày.....tháng.....năm 20.....
	Thủ trưởng cơ quan/tổ chức báo tử <i>(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)</i>

Hướng dẫn điền biểu mẫu chứng nhận về nguyên nhân tử vong

Người bệnh đã tử vong được xác định bằng chết sinh học: ngừng thở, ngừng tim; kết quả điện tim, điện não thể hiện bằng một đường thẳng đẳng điện được ít nhất hai bác sĩ khám và kết luận.

Mẫu này gồm 02 phần chính: Phần A, gồm 2 tiểu phần, A1 để mô tả những bệnh có liên quan trong chuỗi các sự kiện trực tiếp dẫn tới tử vong; Cột bên phía tay phải để báo cáo khoảng thời gian ước tính từ khi xảy ra sự kiện đến khi tử vong; và tiểu phần A2 là những tình trạng bệnh không có liên quan nhưng góp phần gây ra tử vong; Phần B thu thập thông tin bổ sung khác liên quan đến tử vong

Phần A_1:

- Nếu chỉ có một bước (một nguyên nhân) trong chuỗi sự kiện, chỉ cần điền vào dòng thứ nhất (mục a).
- Nếu có nhiều hơn một bước, nguyên nhân trực tiếp điền vào mục (a) và nguyên nhân có từ trước tiên điền vào dòng cuối cùng, với bất kỳ nguyên nhân can thiệp nào được nhập vào dòng (b) hoặc dòng (b) và (c).
- Bệnh/tình trạng bệnh ghi dòng thấp nhất ở phần I thường được xác định là nguyên nhân tử vong chính khi thống kê, báo cáo.

Ví dụ về giấy chứng nhận tử vong có 4 bước trong chuỗi sự kiện dẫn đến tử vong trực tiếp như sau:

- a) Ngừng thở
- b) Hôn mê
- c) Ung thư não thứ phát
- d) Ung thư vú

Chú ý tới khoảng thời gian ước tính (phút, giờ, ngày, tuần, tháng hoặc năm) từ khi khởi phát bệnh đến khi tử vong, điều này sẽ giúp người kiểm thảo tử vong xác định được chuỗi sự kiện dẫn tới tử vong, và cũng có ích sau đó trong việc hướng dẫn người mã hóa chọn mã thích hợp.

Thuật ngữ “chuỗi sự kiện” đề cập đến hai hoặc nhiều bệnh được ghi vào các dòng kế tiếp nhau ở Phần I, mỗi bệnh ghi ở dòng phía sau là nguyên nhân có thể của bệnh ghi ở dòng phía trước (mối quan hệ nhân quả giữa 2 bệnh).

Nếu có nhiều hơn một nguyên nhân tử vong trong 1 dòng ở giấy chứng nhận tử vong, có thể có nhiều hơn một chuỗi sự kiện được ghi nhận. Trong ví dụ dưới đây ghi nhận 4 chuỗi sự kiện.

Các nguyên nhân tử vong	Các chuỗi sự kiện tử vong
(a) Hôn mê	Xơ vữa động mạch (dẫn đến) nhồi máu
(b) Nhồi máu cơ tim và tai biến mạch máu não	cơ tim (dẫn đến) hôn mê;
(c) Cao huyết áp, xơ vữa động mạch	Xơ vữa động mạch (dẫn đến) tai biến mạch máu não (dẫn đến) hôn mê;
	Cao huyết áp (dẫn đến) nhồi máu cơ tim (dẫn đến) hôn mê;
	Cao huyết áp (dẫn đến) tai biến mạch máu não (dẫn đến) hôn mê;

Phần A-2 là thông tin về bất kỳ bệnh điển hình nào khác góp phần vào hậu quả tử vong nhưng không liên quan trực tiếp đến bệnh hoặc tình trạng bệnh gây ra tử vong. Bác sỹ hoặc cán bộ y tế trạm Y tế nên sử dụng các thông tin về diễn tiến bệnh của người chết và kiến thức lâm sàng của mình để đưa ra nguyên nhân tử vong có trong danh sách nguyên nhân tử vong gợi ý sẵn.

Phần B của giấy chứng nhận tử vong để thu thập thông tin bổ sung về cách/hình thức tử vong, các thông tin liên quan đến phẫu thuật (nếu tử vong liên quan đến phẫu thuật), thông tin về tử vong đối với thai nhi và trẻ sơ sinh và thông tin liên quan đến tử vong mẹ.

Phần Kết luận: Ghi rõ nguyên nhân chính gây tử vong, mã ICD 10 tương ứng

Cuối cùng ghi rõ người lập biểu.

Họ và tên người ký, đóng dấu của CSYT

SỐ THEO DÕI CẤP GIẤY BẢO TỬ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 2020/TT-BYT ngày tháng năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

BYT/CS-2020

Tỉnh:

Huyện:

Xã/Phường:

Tên cơ sở y tế:

Quyển số:

Năm 20

Cơ quan/tổ chức

Bộ Y tế/Sở Y tế

BV

Khoa:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu: .../TT-BYT

Số:

Quyển số:

GIẤY BÁO TỬ

Cơ quan/ tổ chức báo tử :.....

Địa chỉ:

Xin được thông báo như sau:

Họ, chữ đệm, tên người chết:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Giới tính:..... Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Mã số định danh cá nhân: (nếu có)

Giấy tờ tùy thân:

Số:Cấp ngày:.....Nơi cấp:.....

Đã chết vào lúc:.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm.....(dương lịch)

Nơi chết:

Nguyên nhân trực tiếp gây chết:.....

Nguyên nhân chính gây chết:.....

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Thủ trưởng cơ quan/tổ chức báo tử

Hướng dẫn cách ghi Giấy báo tử

Mẫu giấy báo tử là một loại giấy tờ được cấp cho thân nhân người chết để đi khai tử. Theo quy định bất kỳ trường hợp nào chết tại cơ sở y tế thì Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm cấp giấy báo tử. Cách điền mẫu giấy báo tử như sau:

Phần đầu giấy báo tử:

1. Cơ quan, tổ chức: ghi rõ Bộ Y tế và tên BV (nếu BV tuyến trung ương); Sở Y tế và tên BV nếu BV tuyến tỉnh

Tên bệnh viện. Ví dụ : BV đa khoa tỉnh Hải Dương;

khoa: ghi cụ thể tên khoa.

2. Mẫu : 1/.../TT-BYT sử dụng thống nhất trên toàn quốc sau khi Thông tư mẫu giấy báo tử có hiệu lực

3. Ghi rõ số và quyển sổ

Phần nội dung giấy báo tử:

1. Cơ quan/tổ chức báo tử: ghi tên cơ sở y tế. Ví dụ; BV ĐK Bắc giang

2. Địa chỉ cơ quan cấp giấy báo tử: Ghi xã/huyện/tỉnh

3. Họ, chữ đệm, tên người chết: ghi theo thứ tự họ - chữ đệm - tên

4. Ngày, tháng, năm sinh: Ghi ngày, tháng , năm sinh của người chết năm dương lịch

5. giới tính: ghi Nam hoặc Nữ

6. Dân tộc: Ghi rõ tên dân tộc của người chết như: Kinh, Tày, Nùng, Hoa hoặc các dân tộc khác.

7. Quốc tịch: Ghi rõ quốc tịch của người chết

8. Nơi thường trú/tạm trú: Trường hợp người mẹ đang sống tạm trú tại địa bàn khác với nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thì tại mục này phải ghi rõ là tạm trú. *Ví dụ: Tạm trú tại Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang.*

Trường hợp người nước ngoài có đăng ký thường trú, tạm trú tại Việt Nam thì ghi giống như người Việt Nam.

9. Ghi mã số định danh cá nhân (nếu có)

10. Giấy tờ tùy thân: ghi rõ Chứng minh nhân dân (CMND)/Thẻ căn cước/Hộ chiếu... ghi rõ số, ngày cấp, nơi cấp.

11. Đã chết vào lúc: ghi cụ thể giờ phút chết, ngày, tháng, năm chết

12. Nơi chết: ghi 1 nếu chết tại BV hoặc cơ sở y tế; Ghi 2 nếu chết ngoại viện

13. Nguyên nhân trực tiếp gây chết: Ghi chẩn đoán nguyên nhân lúc chết

14. Nguyên nhân chính gây chết: Ghi nguyên nhân chính dẫn đến cái chết của BN

15. Ghi rõ ngày tháng năm đóng dấu

16. ghi họ tên chức vụ và đóng dấu của cơ sở y tế